

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 13/09/2026 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207304827	Hứa Thị Phương	Diễm	17/03/2004	Quảng Nam	32CBN3					
2	28219401037	Huỳnh Trần Trung	Dũng	09/03/2004	Bình Định	32CBN3					
3	28217347688	Nguyễn Khánh	Duy	14/06/2004	Đà Nẵng	32CBN3					
4	30207142856	Phan Thị	Duyên	30/03/2006	Đà Nẵng	32CBN3					
5	28207303154	Phạm Nguyễn Thảo	Hân	13/04/2004	Bình Định	32CBN3					
6	30204963902	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	16/11/2006	Quảng Nam	32CBN3					
7	30205064204	Trịnh Thị Bích	Hợp	27/01/2006	Quảng Nam	32CBN3					
8	28207301997	Trần Khánh	Linh	21/08/2004	Gia Lai	32CBN3					
9	30206754965	Trần Thị Quỳnh	Như	24/08/2006	Quảng Nam	32CBN3					
10	28204841034	Trần Bảo	Quỳnh	31/05/2004	Quảng Nam	32CBN3					
11	28207354469	Trần Ngọc Quỳnh	Thương	24/09/2004	Quảng Ngãi	32CBN3					
12	27215354169	Nguyễn Thu	Trà	12/08/2003	Hà Nội	32CBN3					
13	28207445783	Ngô Thị Bảo	Trâm	20/01/2004	Quảng Nam	32CBN3					
14	27203124773	Trần Bùi Trà	My	17/01/2003	Quảng Ngãi	29CBN4					Học lại
15	27202247215	Lương Thị Kim	Hiếu	20/03/2003	Quảng Ngãi	30THT10					Thi lại
16	28206203126	Phan Võ Khánh	Huyền	16/02/2004	Quảng Bình	31CHT10					Thi lại
17	27202244884	Phạm Thị Mỹ	Duyên	07/10/2003	Quảng Nam	31CHT11					Thi lại
18	27205352342	Phạm Thị	Thùy	26/04/2003	Lâm Đồng	31CHT4					Thi lại
19	28214741629	Trần Thiện	Tâm	20/09/2004	Quảng Nam	31THT4					Học lại
20	29211355626	Hồ Công	Thịnh	16/10/2005	Đà Nẵng	32CBN2					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 13/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30206554802	Phạm Thị Ngọc Trâm	06/11/2006	Quảng Trị	32CBN3						
2	30205060693	Lê Hà Uyên	17/10/2006	Quảng Nam	32CBN3						
3	30206554837	Lê Nguyễn Thảo Vân	03/07/2006	Đà Nẵng	32CBN3						
4	28207305422	Trương Lê Khánh Vy	15/03/2004	Đà Nẵng	32CBN3						
5	30204355574	Nguyễn Ngọc Tường Vy	17/02/2006	Đà Nẵng	32CBN3						
6	28207354440	Nguyễn Thị Bình	12/06/2004	Bình Định	32CYC3						
7	28218151531	Phan Hoàng Đức	26/09/2004	Quảng Nam	32CYC3						
8	30204956139	Đỗ Thị Thùy Duyên	05/10/2006	Quảng Nam	32CYC3						
9	28207202210	Nguyễn Lê Phương Hoa	05/05/2004	Phú Yên	32CYC3						
10	28212200957	Nguyễn Vũ Hoàng	17/01/2004	Quảng Nam	32CYC3						
11	27215351801	Nguyễn Tiến Khải	19/10/2003	Phú Yên	32CYC3						
12	28212248299	Lê Vũ Long	31/01/2004	Gia Lai	32CYC3						
13	30206229765	Phạm Thị Nhung	25/10/2006	Quảng Ngãi	32CYC3						
14	28212204195	Nguyễn Nhật Phi	25/04/2004	Kon Tum	32CYC3						
15	28219405077	Đoàn Tấn Quốc	20/10/2004	Quảng Nam	32CYC3						
16	28212201573	Trần Chí Sang	11/06/2004	Bình Định	32CYC3						
17	28212301873	Cao Quốc Toàn	07/01/2004	Đắk Lắk	32CHT2						Thi lại
18	29207558121	Trần Thị Quỳnh Anh	29/07/2005	Quảng Ngãi	32CHT3						Thi lại
19	29204849520	Nguyễn Trần Quỳnh My	31/07/2005	Quảng Ngãi	32CHT3						Thi lại
20	29204920950	Nguyễn Thị Vân Trang	22/05/2005	Quảng Trị	32CSC1						Thi lại
21	28204643433	Ngô Thị Bích Vân	11/11/2004	Kon Tum	32CYC2						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 13/09/2026 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212251427	Đỗ Ngọc Thanh	11/10/2004	Quảng Ngãi	32CYC3						
2	28212205063	Phan Đức Thọ	16/06/2004	Đà Nẵng	32CYC3						
3	28212345428	Lê Minh Thông	20/04/2004	Quảng Nam	32CYC3						
4	30214655822	Dương Đình Nhật Tiến	17/01/2006	Quảng Trị	32CYC3						
5	28217348255	Phạm Hoàng Trung	14/09/2003	Quảng Nam	32CYC3						
6	30215056236	Trần Quốc Tuấn	01/04/2006	Quảng Bình	32CYC3						
7	28207348156	Đoàn Thị Thanh Vân	19/03/2004	Lâm Đồng	32CYC3						
8	29206563300	Đặng Huỳnh Điều Vũ	15/08/2004	Đà Nẵng	32CYC3						
9	30202754271	Lương Phương Vy	02/05/2006	Đà Nẵng	32CYC3						
10	28202705514	Nguyễn Thị Hồng Hải	07/07/2004	Quảng Nam	32SBN4						
11	28202700889	Nguyễn Lệ Thu Hằng	30/03/2004	Thừa Thiên Huế	32SBN4						
12	28202706783	Dương Thị Ly Ly	27/08/2004	Quảng Nam	32SBN4						
13	30212521299	Nguyễn Tấn Dũng	07/08/2006	Đà Nẵng	32TSC5						
14	28217345183	Hoàng Tấn Duy	22/08/2004	Đà Nẵng	32TSC5						
15	28207402798	Đạo Tuyết Kỳ Duyên	19/05/2004	Ninh Thuận	32TSC5						
16	29206558409	Nguyễn Thị Kim Hà	06/03/2005	Quảng Nam	32TSC5						
17	28217451721	Lê Công Hào	09/06/2004	Đà Nẵng	32TSC5						
18	28211150934	Hồ Xuân Trung	01/05/2004	Đà Nẵng	32SBN2						Thi lại
19	28208152626	Nguyễn Thị Tuyền	25/08/2004	Thanh Hoá	32TBN1						Thi lại
20	29204551854	Trần Thị Thu Hà	25/10/2005	Đà Nẵng	32TSC3						Thi lại
21	26207130903	Trần Thị Như Ngọc	11/09/2002	Đà Nẵng	32TSC3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 13/09/2026 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28217347206	Trần Châu Minh	Hoàng	28/09/2004	Kiên Giang	32TSC5					
2	29215053894	Đặng Trịnh Huy	Hoàng	03/10/2005	Đắk Lắk	32TSC5					
3	28217252023	Nguyễn Huy	Hung	21/10/2004	Hà Tĩnh	32TSC5					
4	28206801174	Nguyễn Ngọc	Hương	14/07/2003	Đà Nẵng	32TSC5					
5	28207452556	Trần Sông	Hương	30/01/2003	Đồng Nai	32TSC5					
6	27215333328	Nguyễn Mạnh	Huy	01/11/2003	Nghệ An	32TSC5					
7	28207447648	Lê Thị Thanh	Huyền	02/05/2004	Lâm Đồng	32TSC5					
8	28202700822	Nguyễn Thị Thu	Kiều	17/09/2004	Quảng Trị	32TSC5					
9	28207332888	Thái Bảo	Linh	23/04/2004	Khánh Hòa	32TSC5					
10	27205426885	Cao Thị Ly	Ly	23/07/2002	Quảng Ngãi	32TSC5					
11	28212304608	Nguyễn Bá Trung	Nam	24/02/2004	Thái Bình	32TSC5					
12	28204934334	Trần Hiếu	Ngân	19/06/2003	Quảng Bình	32TSC5					
13	28207354764	Lê Thị Bích	Ngọc	04/01/2005	Thanh Hóa	32TSC5					
14	28207452607	Nguyễn Mai	Nguyễn	15/05/2003	Gia Lai	32TSC5					
15	29219020052	Phạm Văn	Nhật	03/09/2005	Quảng Nam	32TSC5					
16	29209530212	Phạm Thị Yến	Nhi	15/09/2005	Quảng Nam	32TSC5					
17	29208149783	Trịnh Thị Bình	Quy	30/11/2005	Quảng Bình	32TSC5					
18	31204159091	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	13/10/2007	Gia Lai	32TSC5					
19	28212933304	Trần Hữu	Thịnh	09/07/2004	Đà Nẵng	32TSC5					
20	28202701154	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	15/12/2004	Đà Nẵng	32TSC5					
21	29204956855	Nguyễn Thị Cẩm	Vy	13/08/2005	Quảng Nam	32TSC5					
22	29209552066	Nguyễn Thị Thảo	Vy	29/04/2005	Đà Nẵng	32TSC5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG